TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **124**/2022/QĐST-DS	Chương Mỹ, ngày 29 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 107/2022/TLST-DS ngày 05/7/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP QT Việt Nam (VIB); Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, tòa nhà ST, số 111A Pasteur, phường BN, Q1, TP HCM; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành C - Chức vụ: Giám đốc Thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ – Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ - Khối Ngân hàng Bán lẻ VIB theo Giấy ủy quyền số: 49313.21 ký ngày 09/7/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP QT Việt Nam; Người uỷ quyền tham gia tố tụng: bà Trịnh Minh T

2. Bị đơn: 2.1. Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1976

2.2. Bà **Đỗ Thị L**, sinh năm 1981

Đều có HKTT tại: Thôn TH, xã HĐ, huyện CM, thành phố HN

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1999 (con đẻ ông T, bà L)

3.2. Cháu Nguyễn Hữu Duy K, sinh năm 2006 (con đẻ ông T, bà L)

Đều có HKTT tại: Thôn TH, xã HĐ, huyện CM, thành phố HN

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ thanh toán nợ theo HĐ tín dụng:

1.1. Ông Nguyễn Hữu T, bà Đỗ Thị L có vay vốn của Ngân hàng TMCP QT Việt Nam:

- HĐ tín dụng số 015CN.141.HĐTD – 2018 ký ngày 12/10/2018 và Khế ước nhận nợ số 015CN.141.KUNN – 2018 ngày 12/10/2018, Số tiền vay: 230.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện HĐ: ông T, bà L đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam tổng số tiền là: 150.247.294 đồng; trong đó thu vào nợ gốc: 81.430.000 đồng; thu vào nợ lãi 68.817.294 đồng. Sau đó vì điều kiện kinh tế khó khăn nên ông T, bà L chưa trả hết nợ Ngân hàng TMCP QT Việt Nam

Ông Nguyễn Hữu T, bà Đỗ Thị L xác nhận nghĩa vụ còn nợ và có trách nhiệm trả ngân hàng Ngân hàng TMCP QT Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 18/8/2022 là: 168.067.177 đồng, trong đó nợ gốc là **148.570.000** đồng; Nợ lãi là: 13.266.928 đồng; Nợ lãi quá hạn là: 6.230.249 đồng

Ông Nguyễn Hữu T, bà Đỗ Thị L tiếp tục chịu lãi phát sinh đối với số tiền theo mức lãi suất thỏa thuận trong HĐ tín dụng đã ký kết từ ngày 19/8/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ

2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực, nếu Ông Nguyễn Hữu T, bà Đỗ Thị L không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP QT Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản đảm bảo của khoản vay để thu hồi nợ cho ngân hàng là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 21B, tờ bản đồ số 07, diện tích 101m2 địa chỉ Thôn TH, xã HĐ, huyện CM, thành phố HN theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AO979924; số vào sổ cấp GCN: 00360 do Ủy ban nhân dân huyện CM, thành phố HN cấp ngày 20/7/2009 cho ông Nguyễn Hữu T và bà Đỗ Thị L. HĐ thế chấp tài sản số công chứng: số công chứng: 05361.18; Quyển số: 10 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng VX - thành phố HN công chứng ngày 11/10/2018. Đăng ký thế chấp ngày 12/10/2018 tại Văn phòng đăng ký đất và nhà huyện CM.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ông Nguyễn Hữu T, bà Đỗ Thị L phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam

3. Về án phí: **Về án phí**: Ông Nguyễn Hữu T, bà Đỗ Thị L tự nguyện nộp tiền án phí sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành là: 4.200.000 đồng

Hoàn trả Ngân hàng TMCP QT Việt Nam tiền tạm ứng án phí 3.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM *(Theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0076045 ngày 01/07/2022)*.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. HN;
- VKSND huyện CM ;
- Chi cục THADS H.CM;
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Dũng